

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2025/HSST
Ngày 11 tháng 4 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Hiểu

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Luận

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Đắc Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Kim Tuấn Việt, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2025/TLST-HS ngày 12/03/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 26/03/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 2004; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Nơi ĐKNKTT và nơi ở hiện tại: Tổ 2, TDP Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Công Chương, sinh năm 1960; Con bà: Nguyễn Thị Chín, sinh năm 1973. Chồng, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. Có mặt.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 2002 (đã chết).

Nơi ĐKHKT trước khi chết: Tổ 2, TDP Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Đại diện gia đình người bị hại: ông Nguyễn Công Ch, sinh năm 1960, bà Nguyễn Thị Chín, sinh năm 1973; Thường trú: Tổ 2, TDP Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Có Đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Tiến L, sinh năm 2006. Cư trú tại: Xóm Nè, xã Xuân Thủy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B; Người đại diện

theo pháp luật của anh L2 là ông Bùi Thái S, sinh năm 1985. Cư trú tại: Xóm Nè, xã Xuân Thủy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Có Đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 03/9/2024, Nguyễn Thị Kiều L, sinh năm 2004, trú tại: Tổ 2, TDP Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội điều khiển xe máy điện, nhãn hiệu 133S, màu sơn đen chở sau chị gái ruột của L là Nguyễn Thị B, sinh năm 2002 từ nhà ở trên mặt đường Tỉnh lộ 421B, thuộc địa phận tổ 2, TDP Xuân Mai, thị trấn Xuân Mai đến quán tạp hóa ở cùng tổ dân phố. Lúc này, L điều khiển xe đi từ nhà, đi sát lề đường bên trái hướng Quốc Oai đi Quốc lộ 6. Khi đi được khoảng 20m, L quan sát thấy phía ngược chiều có xe mô tô Honda Wave, BKS 28B1-417.32 do Bùi Tiến L, sinh ngày 09/10/2006, trú tại: Xóm Nè, xã Xuân Thủy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B điều khiển hướng QL6 đi Quốc Oai đang đi đến. L đột ngột chuyển hướng sang đường, không có tín hiệu xi nhan nên anh L2 không kịp tránh dẫn đến đầu xe của anh L2 va chạm với sườn bên trái xe máy điện do L điều khiển gây tai nạn giao thông. Sau va chạm, chị B bị ngã đập đầu xuống đường còn L và anh L2 không bị thương tích gì.

Hậu quả:

- Chị Nguyễn Thị B bị thương nặng, được cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 103. Đến 01 giờ 30 phút ngày 04/9/2024, thì tử vong tại Bệnh viện.

- 02 phương tiện bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 21 giờ 30 phút ngày 03/9/2024 do Công an huyện Chương Mỹ lập xác định:

- Trên đường tỉnh lộ 421B thuộc tổ 2, TDP Xuân Mai, TT Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội.

- Nơi hiện trường không còn nguyên vẹn, một phần do các phương tiện tham gia giao thông và do đưa nạn nhân đi cấp cứu.

- Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường dải nhựa apphan, rộng 8,3m; gồm 02 hướng lưu thông phương tiện, trên đoạn đường có biển báo giao thông và hệ thống đèn tín hiệu, 2 bên lề đường tiếp giáp với hệ thống cống thoát nước và nhà dân, phần đường nơi xảy ra tai nạn là phần bên phải hướng QL6 đi Quốc Oai, ở giữa tâm đường có vạch sơn kẻ vàng đứt đoạn phân chia 2 chiều phương tiện di chuyển.

* **Vật chứng thu giữ:** 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn: đen, BKS: 28B1- 417.32, xe cũ đã qua sử dụng bị hư hỏng do tai nạn giao thông. 01 (một) xe máy điện, nhãn hiệu 133S, màu đen, bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Ngày 04/9/2024, Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định số 3485/QĐ-CQĐT Quyết định Trưng cầu Trung tâm Pháp y Hà Nội giám định pháp y tử thi đối với chị Nguyễn Thị B để xác định nguyên nhân tử vong và xác định nồng độ cồn trong máu. Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1249/1187 ngày 30/9/2024, của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận: *“Mẫu máu của Nguyễn Thị B không tìm thấy Ethanol và các chất ma túy. Kết luận nguyên nhân chết: chấn thương sọ não nặng”*.

Cơ quan điều tra tiến hành khám dấu vết phương tiện, trưng cầu giám định dấu vết phương tiện tai nạn giao thông và dữ liệu điện tử. Tại Bản kết luận giám định số: 7304/KL-KTHS ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, kết luận:

“1. Dấu vết va chạm và dấu vết va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện:

- Dấu vết trượt xước mất cao su màu đen trên diện (22x3)cm ở mặt ngoài bên trái lốp bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 28B1- 417.32 (khi vị trí dấu vết ở phía trước trục bánh xe), chiều hướng từ ngoài mặt lăn vào tâm trục bánh xe, phù hợp với dấu vết trượt xước sơn, nhựa trên diện (52x15)cm ở mặt ngoài ốp sàn để chân trước bên trái xe máy điện không biển số, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới- là dấu vết va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện.

- Các dấu vết trên xe mô tô biển kiểm soát: 28B1 - 417.32 gồm: Dấu vết xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn + nhựa) trên diện (4x1)cm ở mặt ngoài cụm bắt giữ dây phanh gắn ở may ơ bên trái bánh trước, chiều hướng từ trước ra sau; Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn + nhựa) trên diện (4x4)cm ở mặt ngoài bên trái xe (phía dưới càng bánh trước, ốc và trục bánh trước), chiều hướng từ trước ra sau phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn và nhựa màu đen, xước vỡ nhựa trên diện (32x5)cm ở mặt ngoài phía trên ốp sàn để chân trước bên trái xe máy điện không biển số, chiều hướng từ trước ra sau.

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa 02 phương tiện nêu trên ở khoảng đầu vết cày xước (3) đến khoảng vị trí xe mô tô (1) theo sơ đồ hiện trường.

3. Không xác định được tốc độ của 02 phương tiện trên ngay trước khi xảy ra va chạm.”

Cơ quan điều tra thu giữ File video ghi lại nội dung diễn biến vụ tai nạn giao thông của vụ án. Căn cứ bản kết luận giám định số 380/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, kết luận: *“Không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định.”*

Ngày 05/11/2024, Cơ quan điều tra ban hành yêu cầu định giá tài sản số 7154/YC thiệt hại phương tiện. Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 183/KL-HĐĐG ngày 11 tháng 11 năm 2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội, kết luận:

“- Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 28B1-417.32, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông: Giá trị thiệt hại, hư hỏng cần thay thế sửa chữa là: 470.000 đồng.

- Đối với 01 (một) xe máy điện không biển số, nhãn hiệu 133S, màu sơn đen, cũ đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông: Giá trị thiệt hại, hư hỏng cần thay thế sửa chữa là: 650.000 đồng.”

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, các bên đã tự nguyện hòa giải với nhau, cam kết tự nguyện khắc phục hậu quả, gia đình chị B có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị can L. Anh L và gia đình tự nguyện hỗ trợ gia đình chị B số tiền 100.000.000 đồng.

*** Về nguồn gốc, xử lý vật chứng vụ án:**

- Xe mô tô BKS 28B1-417.32 là tài sản hợp pháp của anh Bùi Thái S SN 1985, HKTT Xóm Nèo, Xuân Thủy, Kim Bôi, Hòa B. Giấy chứng nhận số 28000497, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, loại xe 2 bánh, dung tích 50-175m3. Công an xã Xuân Thủy cấp ngày 05/10/2023. Ngày 03/9/2024, anh S đi liên hoan nghỉ lễ 2/9, để xe mô tô trên ở nhà, anh L2 do sợ đi học muộn, nên đã tự ý lấy xe để điều khiển đi học tại Cầu Giấy, Hà Nội. Anh S có đơn xin lại xe để quản lý sử dụng.

- Xe máy điện không biển số nhãn hiệu 133S, màu sơn đen là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kiều L, chị L mua chiếc xe trên từ năm 2019 để đi học và đi làm, do đã lâu nên không nhớ địa chỉ cửa hàng bán xe, do bận đi học nên chưa đi đăng ký xe, đại diện gia đình chị L cũng cung cấp lời khai phù hợp với chị L về nguồn gốc phương tiện, chị L có đơn xin lại để quản lý, sử dụng.

Cơ quan điều tra đã ra lệnh xuất kho vật chứng, trả lại 2 phương tiện cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Tại Bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-CM ngày 04/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Thị Kiều L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Kiều L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người làm chứng, người liên quan, sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn; biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định dấu vết, cơ chế hình thành dấu vết, khu vực va chạm giữa hai phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về tính chất, mức độ lỗi, xem xét hoàn cảnh gia đình người bị hại cũng chính là chị ruột bị cáo, bố mẹ sức khỏe yếu, bị cáo là lao động chính để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện theo pháp luật của người bị hại gia đình chị B có Đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo L.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Thị Kiều L đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đánh giá các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định người bị hại là chị ruột bị cáo, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, đại diện người bị hại có đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện bồi thường xong, đại diện của bị hại không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

Về xử lý vật chứng: Không đề nghị.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 03/9/2024, Nguyễn Thị Kiều L điều khiển xe máy điện, nhãn hiệu 133S, màu sơn đen chở sau chị gái ruột là Nguyễn Thị B. L điều khiển xe đi sát lề đường bên trái ngược chiều đường. Khi đi được khoảng 20m, L quan sát thấy phía ngược chiều có xe mô tô Honda Wave, BKS 28B1-417.32 do Bùi Tiến L điều khiển hướng QL6 đi Quốc Oai đang đi đến nhưng L đột ngột chuyển hướng sang đường, không có tín hiệu xi nhan nên anh L2 không kịp tránh dẫn đến đầu xe của anh L2 va chạm với sườn bên trái xe máy điện do L

điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Chị Nguyễn Thị B bị thương nặng, được cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 103, thì tử vong tại Bệnh viện; 02 phương tiện bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 1249/1187 ngày 30/9/2024, của Trung tâm Pháp y Hà Nội kết luận: "...nguyên nhân chết: chấn thương sọ não nặng".

Tại Bản kết luận giám định số: 7304/KL-KTHS ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, đã kết luận Dấu vết va chạm và dấu vết va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện phù hợp dấu vết trên các phương tiện giám định.

Kết luận giám định số 380/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội, kết luận: *"Không tìm thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video gửi giám định."*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 183/KL-HĐĐG ngày 11 tháng 11 năm 2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội, kết luận: "Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 28B1-417.32, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông: Giá trị thiệt hại, hư hỏng cần thay thế sửa chữa là: 470.000 đồng; Đối với 01 (một) xe máy điện không biển số, nhãn hiệu 133S, màu sơn đen, cũ đã qua sử dụng, hư hỏng do tai nạn giao thông: Giá trị thiệt hại, hư hỏng cần thay thế sửa chữa là: 650.000 đồng."

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm kiểm tra nồng độ cồn và xét nghiệm tìm chất ma túy trong máu ngày 04/9/2024 đối với Nguyễn Thị Kiều L xác định nồng độ cồn dưới ngưỡng phát hiện và âm tính với các loại ma túy.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Kiều L điều khiển xe máy điện, nhãn hiệu 133S, màu sơn đen tham gia giao thông chở sau chị Nguyễn Thị B đi lẻ đường bên trái ngược chiều đường, đột ngột chuyển hướng sang đường, không có tín hiệu xi nhan không đảm bảo an toàn, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người, thiệt hại tài sản trị giá 1.120.000 đồng, đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Nên Nguyễn Thị Kiều L đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Bùi Tiến L, khi tham gia giao thông L điều khiển xe đi đúng tốc độ, đúng phần đường, do L điều khiển xe chuyển hướng đột ngột, dẫn đến va chạm trên phần đường của L, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, giám định cơ chế va chạm, vị trí va chạm trên mặt đường, nội dung đoạn video thu giữ được, nên L không có lỗi là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn trên. Tuy nhiên, việc L không có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô, xe mô tô không có gương chiếu hậu 2 bên là vi phạm hành chính. Cơ quan CSĐT đã chuyển tài liệu vi phạm hành chính đến Đội CSGT -TT Công an huyện để xử phạt hành chính theo quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xe mô tô BKS: 28B1-417.32 do ông Bùi Thái S là chủ sở hữu, tuy nhiên, anh L2 đã tự ý lấy xe của anh S điều khiển đi học, sau đó xảy ra tai nạn. Nên anh Bùi Thái S không có hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển xe mô tô. Xe mô tô có giấy đăng ký, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đầy đủ, nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý đối với anh S, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông gây hậu quả làm chết một người lỗi hoàn toàn là do Nguyễn Thị Kiều L điều khiển xe máy điện tham gia giao thông ngược chiều đường, đột ngột chuyển hướng sang đường, không có tín hiệu xi nhan không đảm bảo an toàn. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong giai đoạn hiện nay, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, gia đình người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là người khuyết tật trí tuệ nặng, bị cáo có thân nhân là người tham gia kháng chiến, bị cáo là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ người bị hại cũng chính là thân nhân của bị cáo, cùng đi trên xe điện với bị cáo; bị cáo phạm tội nghiêm trọng với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên bị cáo đủ các điều kiện để áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 Cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội. Do bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập, công việc ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của người bị hại không có yêu cầu về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 2 phương tiện cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Kiều L** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt **Nguyễn Thị Kiều L** 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo **Nguyễn Thị Kiều L** cho Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo cải tạo tại địa phương. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội nhận được Quyết định thi hành án và Bản sao bản án.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị Kiều L.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

4. Về dân sự: Không xem xét.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị Kiều L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thị Kiều L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông báo chấp hành bản án.

Nơi nhân:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Lưu HS -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Hiểu